

KINH NI-KIỀN-TỬ HỎI VỀ VÔ NGÃ

Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh , Luận Tập Bộ Toàn thứ 32
Kinh Văn số 1643

Bồ-Tát Mã Minh tập

Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô ,
Thiếu Khanh Tuyên Phạm Đại Sư, Sắc Tứ Sa-Môn Thần Nhật Xứng
Phụng chiếu dịch (Phạn -Hán)

Sa-môn Thích Như Điển phương trượng chùa Viên Giác Đức quốc
Dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt, ngày 22.12.2004

Tại tu viện Đa Bảo, Úc Đại lợi; nhân kỳ nhập thất lần thứ hai
Hiệu đính lần thứ nhất xong vào ngày 15 tháng 10 năm 2015.

Lúc bấy giờ, các Ni-kiền-tử tâm có dị kiến, phát khởi nghi hoặc, tìm cầu mà đến chỗ vị giải thích Đại thừa. Đến rồi làm lễ, cung kính chấp tay, hỏi về nghĩa vô ngã để trừ ngu tối: như được Phật nói, vì tôi khai thị. Nếu nói thân này không có Ngã thì cái Ngã tối thượng kia cũng không có; vì có gì trong thân hiện thấy các sự: khóc ,cười, vui đùa, phẫn nộ, ngã mạn, tật đố, lưỡng thiệt? Hoặc có hoặc không chẳng thể quyết rõ; chỉ nguyện nhân giả vì tôi mà trừ nghi.

Vị giải Đại thừa nói với Ni-kiền-tử rằng: trước hết, cái Ngã tối thượng được ông chấp thì quyết định là hư vọng; lấy gì gọi là có, lấy cái gì gọi là không có, trong hai điều này đều không thể được. Nếu lấy :tóc, móng, da, thịt, gân, xương, mỡ, tủy, bàng quang, dạ dày, tay, chân -tất cả chi phần của thân làm cái Ngã tối thượng, thì tìm kiếm trong , ngoài có cái gì có thể thấy?

Lúc ấy, Ni-kiền-tử thưa với người trí rằng: tôi dùng mắt thịt nên chẳng thể thấy, người khác có thiên nhãn thì họ có thể thấy.

Người trí nói: cũng không phải thiên nhãn có thể thấy; nó không phải là hiển sắc cũng không phải là hình sắc, vì tự tính không nên có cái gì có thể thấy?

Ni-kiền-tử nói: nó quyết định không có chẳng?

Người trí nói:nếu nói là không thì làm sao lại hiện thấy?Từ nhân duyên sinh, các tướng khóc, cười mà hoặc nói là có, hoặc nói là không có thì cả hai đều tà vọng, không phải chính lý.

Ni-kiền-tử nói: hoặc có hoặc không đều chẳng thể nói thì, như thế nào mà thân này hiện có chỗ trụ?

Người trí nói: không có chút nào thấy có tướng được trụ.

Ni-kiền-tử nói: nếu không trụ trước tức giống hư không?

Người trí nói: Như được ông nói; vì như hư không.

Ni-kiền-tử nói: nếu thế thì các tướng khóc, cười phải làm sao trừ?

Người trí nói: ở trong nghĩa này nhưng có hai loại: một là thế tục, hai là thắng nghĩa. Nương thế tục mà nói, ắt có: tự, tha, mạng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, tác giả, thọ giả, tài bảo, vợ con, thân quyến, bè bạn...khác nhau như thế. Nương thắng nghĩa mà nói, ắt không có :tự,tha, mạng giả cho đến bè bạn, cũng không có một chút nào các tướng khác nhau. Nếu thế tục nói, ắt có sinh ,diệt, quả báo thiện, ác; trong thắng nghĩa, ắt không có sinh, diệt, quả báo thiện ác. Pháp chân như kia tự tính thanh tịnh, không có phiền não, không có ô nhiễm cũng không có giác liễu, xưa nay tịch tĩnh, đây gọi là tự tính chân như. Nói lại nghĩa này, dùng kệ tụng rằng:

Thế tục, thắng nghĩa để

Hai loại, nay sẽ nói:

Thế tục tức thế pháp,
Thắng nghĩa không cao hơn.
Hữu tình nương thế tục
Tăng trưởng nơi phiền não,
Ở lâu trong luân hồi,
Không rõ pháp thắng nghĩa.
Do nương thế tục nên
Sinh chấp khắp tự, tha
Khởi phân biệt, nghi hoặc,
Mà chịu các khổ não .
Phàm phu ngu si kia
Lâu dài chịu bức bách,
Không tu nhân xuất ly
Sao biết lý giải thoát ?
Người ngu thường nương tựa
Pháp thế gian sinh diệt,
Trôi lăn trong năm đường
Liên tục mà không dứt.
Do không đạt thắng nghĩa
Không diệt khổ ách yếu .
Quay vòng chịu luân hồi
Như tầm tự trời buộc,
Cũng như vòng nhật, nguyệt
Chuyển vòng chẳng dừng nghỉ,
Chúng sinh trong ba hữu
Tới lui cũng như vậy .
Các hành trọn vô thường
Biến diệt trong sát-na.
Xa lìa pháp thế tục,
Phải cầu thắng nghĩa đế;
Cho đến các cõi trời
Và các Càn-thát-bà...
Chẳng khởi vô thường kia
Đều là quả thế tục;
Các dạ-xoa, quý, thần
Trì minh được thành tựu
Chẳng khởi đọa ác đạo
Đều là quả thế tục;
Đế-Thích, Chuyển Luân Vương
Phúc báu không ai sánh,
Không khởi đọa bàng sinh,
Đây đều quả thế tục.
Năm dục cõi trời, người
Quyết định phải xả bỏ,
Nơi tâm Bồ-đề kia
Lấy huệ thường quán sát.
Tự tính không chỗ chấp,
Tất cả trọn đều không;
Siêu việt chỗ hí luận
Là tướng tâm Bồ-đề;

Không cương, không mềm mại,
Chẳng nóng cũng chẳng lạnh
Không xúc, không chấp thọ
Là tướng tâm Bồ-đề;
Không dài cũng chẳng ngắn,
Không tròn cũng chẳng vuông,
Chẳng tế cũng không thô
Là tướng tâm Bồ-đề;
Không trắng và không hồng,
Không đen cũng không trắng,
Không hình sắc, hiển sắc
Là tướng tâm Bồ-đề;
Không sắc không ánh sáng,
Không động, chẳng trói buộc,
Chẳng trụ như hư không
Là tướng tâm Bồ-đề;
Lìa tư duy, quán sát,
Chẳng cảnh giới ngoại đạo,
Với Bát-nhã tương ưng
Là tướng tâm Bồ-đề;
Không tợ, không đối đãi,
Không sánh, thường tịch tĩnh,
Tự tính vốn ngưng nhiên
Là tướng tâm Bồ-đề.
Như bọt nổi tích tụ,
Như huyễn hoá, dương diễm,
Vô ngã cũng vô thường,
Tất cả không vững chắc.
Thân này như ngói gạch,
Hư huyễn mà sung mãn,
Tương ưng với ba độc,
Rốt ráo không, không có.
Như nơi trắng, trong mây
Sát-na chẳng hiện hữu,
Lấy Bát-nhã thâm sâu
Đạt hữu vi như huyễn.
Chúng sinh, khí thể gian
Tất cả đều như mộng,
Do tự tâm phân biệt,
Tâm ấy cũng như mộng.
Nếu ai nương chính lý
Lấy huệ mà tu tập,
Vứt bỏ các chướng, nhiễm
Chóng được đạo vô thượng.
Bát-nhã tối thắng này
Được chư Phật ca ngợi,
Người trí khéo suy lường
Cần cầu pháp vô thượng.
Lìa hữu vi làm lỗi,
Chứng thắng đức chân thường.

Do đây giải thoát nên
Tất cả không nhiễm trước.
Lúc ấy các ngoại đạo
Nghe rồi, sinh hoan hỷ,
Khéo quán sát trừ nghi,
Ngộ được trí Đại thừa.

KINH NI-KIỀM-TỬ HỎI VỀ NGHĨA VÔ NGÃ